

Ngày 17/11/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**VNF: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

CTCP Vinafreight (VNF): Ngày 30/11 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền tỷ lệ 10% (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng). Thời gian thanh toán 20/12/2017.

**DAE: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16%**

CTCP Sách giáo dục tại Đà Nẵng (DAE): Ngày 22/11 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2017 bằng tiền tỷ lệ 16% (01 cổ phiếu nhận 1.600 đồng). Thời gian thanh toán 15/12/2017.

**TIX: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

CTCP SXKD XNK Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (TIX): Ngày 28/11 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền tỷ lệ 10% (01 cổ phiếu nhận 1.00 đồng). Thời gian thanh toán 27/12/2017.

**D11: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%**

CTCP Địa ốc 11 (D11): Ngày 1/12 – ngày ĐKCC nhận cổ tức còn lại năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 5% (01 cổ phiếu nhận 500 đồng). Thời gian thanh toán 15/12/2017.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 187.08	23,458.36
	Nasdaq	↑ 87.08	6,793.29
	S&P 500	↑ 21.02	2,585.64
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 14.33	7,386.94
	DAX	↑ 70.85	13,047.22
	CAC 40	↑ 35.14	5,336.39
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 353.95	22,705.07
	Hang Seng	↑ 185.51	29,204.27
	Shanghai	↓ -16.91	3,382.34

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 17/11/2017

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Dự trữ ngoại hối Việt Nam tiếp tục tăng lên 46 tỷ USD**

Quy mô dự trữ ngoại hối của Việt Nam tiếp tục tăng lên, theo thông tin từ Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Lê Minh Hưng, trong lần đầu tiên đăng đàn trả lời chất vấn đại biểu Quốc hội chiều nay (16/11). Cụ thể, Thống đốc cho biết, đến nay quy mô dự trữ ngoại hối quốc gia đã đạt mức 46 tỷ USD. Chi tiết xin xem tại: <http://vneconomy.vn/du-tru-ngoai-hoi-viet-nam-tiep-tuc-tang-len-46-ty-usd-20171116161038796.htm>

**Tổng nợ xấu, nợ tiềm ẩn tới cuối tháng 9/2017 là 566.000 tỷ đồng, tương đương 8,61%**

Thống đốc NHNN cho biết tổng số nợ tiềm ẩn có thể thành nợ xấu, nợ xấu nội bảng và nợ xấu đã bán cho VAMC chưa xử lý được của toàn hệ thống tính đến cuối tháng 9/2017 là 566 nghìn tỷ đồng giảm so với mức 600 nghìn tỷ đồng tại thời điểm cuối năm 2016, tỷ lệ nợ xấu là 8,61% giảm so với mức 10,08% tại thời điểm cuối năm trước. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/tong-muc-no-xau-toi-cuoi-thang-9-2017-la-566000-ty-dong-tuong-duong-861-20171117084432088.chn>

**Ngày 17/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.446 đồng, giảm 3 đồng so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 17/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.446 đồng, giảm tiếp 3 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh giảm. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, ngân hàng Vietcombank và Vietinbank không điều chỉnh tỷ giá so với mức khảo sát sáng qua, vẫn ở mức 22.675-22.745 đồng.

**Sáng ngày 17/11: Giá vàng SJC ở mức 36,37 - 36,57 triệu đồng/lượng**

Khảo sát lúc 9h sáng nay (17/11), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,37 - 36,57 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Trong khi đó, giá vàng miếng thương hiệu Vàng rồng Thăng Long tại công ty này đang được niêm yết ở mức 35,38 - 35,83 triệu đồng/lượng, tăng 50 nghìn đồng/lượng ở mỗi chiều. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.283 USD/oz, tăng 5,4 USD, tương đương 0,42% so với chốt phiên trước.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 16/11: Chỉ số Dow Jones giảm 0.6%, xuống 23,217.28 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tăng 187.08 điểm (tương đương 0.8%) 23,458.36 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 21.02 điểm (tương đương 0.8%) xuống 2,585.64 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 87.08 điểm (tương đương 1.3%) còn 6,793.29 điểm.

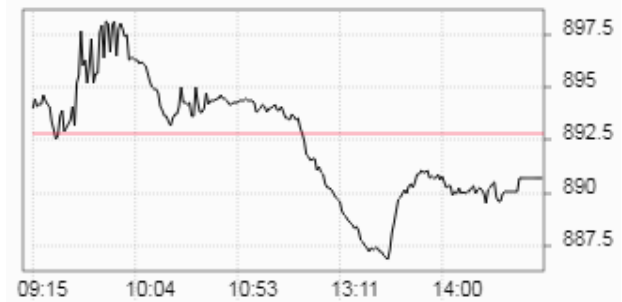
**Ngày 16/11: Dầu Brent giảm 52 cent, xuống 61,35 USD/thùng**

Tại sàn giao dịch hàng hóa New York, giá dầu thô giao trong tháng 12 giảm 19 cent xuống còn 55,14 USD. Tại sàn giao dịch hàng hóa liên lục địa London, giá dầu Brent giảm 52 cent xuống còn 61,35 USD/thùng. Một cuộc thảo luận giữa Iraq và Thổ Nhĩ Kỳ về việc phục hồi xuất khẩu dầu thô qua đường ống cảng Ceyhan vừa diễn ra, khiến thị trường lo lắng về khả năng tình trạng thừa nguồn cung càng trở nên phức tạp.

Ngày 17/11/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

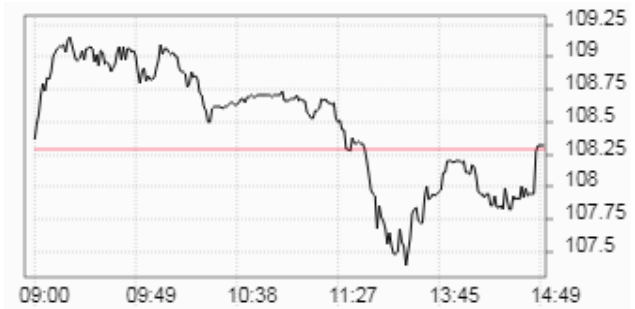
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-2,11/-0,24%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>890.69</b>
Khối lượng (cp)		<b>188,537,818</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>5,361.08</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>111</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>168</b>
Số cp đứng giá	→	<b>67</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TIX	32.1	32.1	32.1	32.1	200	↑ 7.0%
AMD	7.6	7.7	7.7	7.4	1,880,560	↑ 7.0%
CMT	10.7	12.3	12.3	10.7	1,650	↑ 7.0%
AGR	5.3	5.3	5.3	5.1	806,660	↑ 6.9%
VHG	1.3	1.4	1.4	1.3	2,485,600	↑ 6.9%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↑	<b>+0,02/+0,02%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>108.31</b>
Khối lượng (cp)		<b>58,901,174</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>749.99</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>77</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>97</b>
Số cp đứng giá	→	<b>199</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VE1	9.9	9.9	9.9	8.5	12,370	↑ 10.0%
TDN	4.3	4.4	4.4	4.3	900	↑ 10.0%
PPY	17	17	17	17	100	↑ 9.7%
HKT	3.2	3.4	3.4	3.1	98,700	↑ 9.7%
VMS	8.2	9.2	9.2	8	3,200	↑ 9.5%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	23,300,403	343,600
BÁN	28,141,033	706,305
MUA - BÁN	<b>-4,840,630</b>	<b>-362,705</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 17/11, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 207,86 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 205,04 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 2,82 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 17/11/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 16/11/2017): 2,375,913.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 16/11/2017): 892.80 điểm

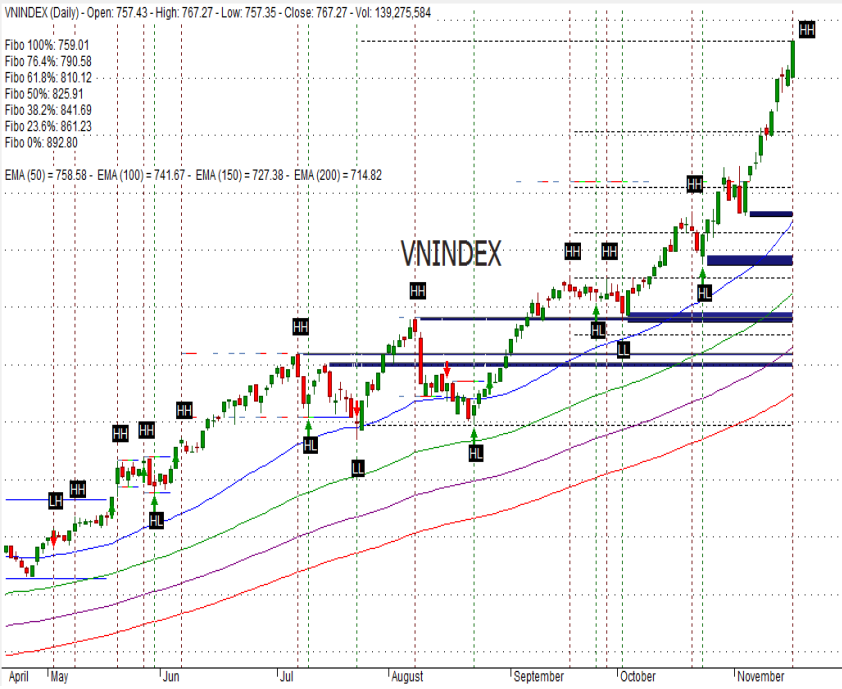
Cập nhật ngày 17/11/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.2%	1,451,453,429	183.2	183.2	0.0	0.0%	645,550	0.00
VIC	7.8%	2,637,707,954	69.9	71.4	1.5	2.2%	1,572,620	1.49
SAB	7.6%	641,281,186	280	280	0.0	0.0%	81,030	0.00
VCB	6.8%	3,597,768,575	44.7	44.4	-0.3	-0.7%	2,063,770	-0.40
GAS	6.4%	1,913,950,000	79.9	79.4	-0.5	-0.6%	621,920	-0.36
VRE	3.5%	1,901,078,733	44	44.6	0.6	1.4%	10,742,380	0.43
BID	3.5%	3,418,715,334	24.15	24.05	-0.1	-0.4%	2,518,270	-0.13
CTG	3.3%	3,723,404,556	21	20.6	-0.4	-1.9%	3,115,450	-0.56
ROS	3.3%	430,000,000	180.4	182	1.6	0.9%	1,029,570	0.26
PLX	3.1%	1,293,878,081	57.2	55.6	-1.6	-2.8%	486,410	-0.78
MSN	2.8%	1,147,496,374	59	58	-1.0	-1.7%	542,720	-0.43
VPB	2.2%	1,332,689,035	39.5	39.5	0.0	0.0%	561,660	0.00
HPG	2.1%	1,264,255,417	38.65	38.2	-0.5	-1.2%	2,824,720	-0.21
MBB	1.7%	1,712,740,909	23.3	23.6	0.3	1.3%	5,474,220	0.19
VJC	1.5%	300,000,000	120.5	120.5	0.0	0.0%	1,129,950	0.00
NVL	1.5%	589,369,234	60.9	60.8	-0.1	-0.2%	1,493,820	-0.02
BVH	1.5%	680,471,434	52.2	52.5	0.3	0.6%	622,640	0.08
BHN	1.2%	231,800,000	122	120	-2.0	-1.6%	6,280	-0.17
FPT	1.1%	461,723,054	57	56.7	-0.3	-0.5%	3,930,560	-0.05
MWG	0.9%	153,950,927	134.5	134	-0.5	-0.4%	682,340	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

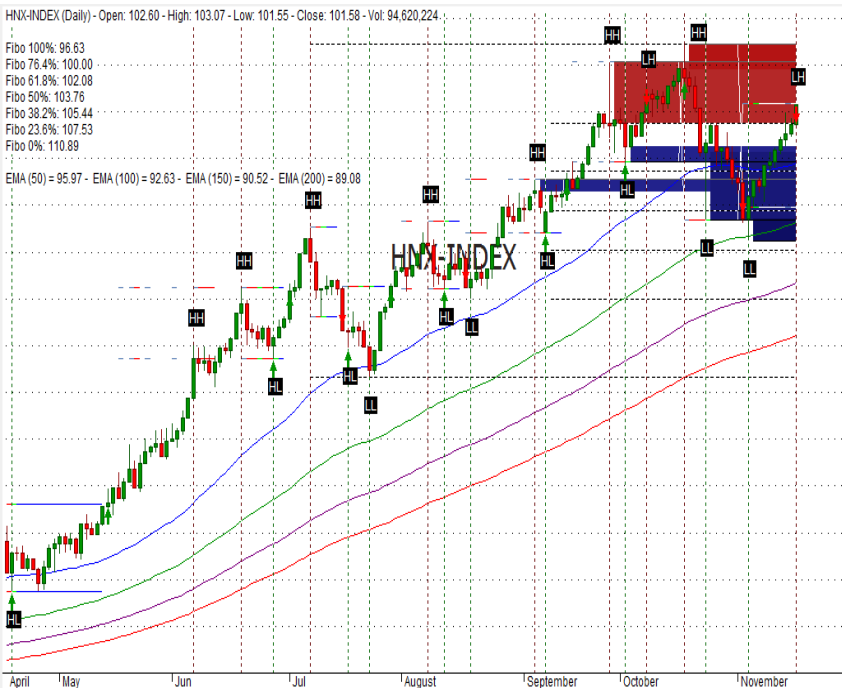
## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	885 - 890	Vùng chốt lời ngắn hạn:	895 - 900

### HNX-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	107.0 - 108.0	Vùng chốt lời ngắn hạn:	109.0 - 110.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 895 - 900 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 885 - 890 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 885. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 875 - 880 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 895 - 900 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 905 - 910 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 109.0 - 110.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 107.0 - 108.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 107.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 105.0 - 106.0.

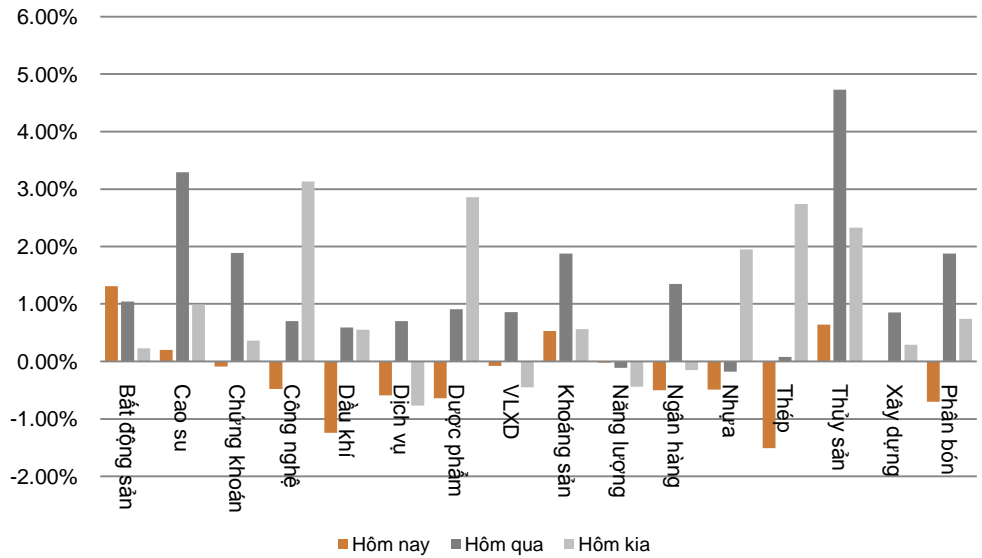
Trong kịch bản tích cực, vùng 109.0 - 110.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 111.0 - 112.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 17/11/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.31%
Cao su	↑ 0.20%
Chứng khoán	↓ -0.09%
Công nghệ	↓ -0.48%
Dầu khí	↓ -1.24%
Dịch vụ	↓ -0.59%
Dược phẩm	↓ -0.64%
VLXD	↓ -0.08%
Khoáng sản	↑ 0.53%
Năng lượng	↓ -0.02%
Ngân hàng	↓ -0.50%
Nhựa	↓ -0.49%
Thép	↓ -1.51%
Thủy sản	↑ 0.64%
Xây dựng	→ 0.00%
Phân bón	↓ -0.70%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
<b>Bất động sản</b>	VIC	69.9	71.4	↑ 1.5	↑ 2.2%	1,572,620
	NVL	60.9	60.8	↓ -0.1	↓ -0.2%	1,493,820
	REE	35.25	34.8	↓ -0.5	↓ -1.3%	1,277,730
<b>Dầu khí</b>	GAS	79.9	79.4	↓ -0.5	↓ -0.6%	621,920
	PLX	57.2	55.6	↓ -1.6	↓ -2.8%	486,410
	PVI	34.2	33.8	↓ -0.4	↓ -1.2%	330,200
<b>Dược phẩm</b>	DHG	102.6	100	↓ -2.6	↓ -2.5%	251,680
	DVN	18.5	18	↓ -0.5	↓ -2.7%	1,020,600
	DMC	126	125	↓ -1.0	↓ -0.8%	6,460
<b>Khoáng sản</b>	MSR	17.7	17.9	↑ 0.2	↑ 1.1%	389,900
	SQC	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	-
	KSV	11	11	→ 0.0	→ 0.0%	-
<b>Thủy sản</b>	MPC	79	79	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VHC	48.7	48.5	↓ -0.2	↓ -0.4%	279,320
	SEA	15.4	16	↑ 0.6	↑ 3.9%	7,800

Cập nhật ngày 17/11/2017

Ngày 17/11/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 4.21%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 4.04%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 5.45%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 5.68%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 1.12%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -1.13%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 3.82%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.59%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 2.23%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.60%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 2.00%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 4.99%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 1.58%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 9.54%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 3.38%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 0.77%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 17/11/2017

Ngày 17/11/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	55.4573 ↑	0.40% ↓	-2.26% ↑	6.57% ↑	21.38%	17/11/2017
Brent	61.3823 ↓	-0.05% ↓	-3.37% ↑	5.56% ↑	30.99%	17/11/2017
Natural gas	3.0998 ↑	1.34% ↓	-3.48% ↑	8.67% ↑	9.09%	17/11/2017
Gasoline	1.7247 ↑	0.42% ↓	-4.84% ↑	4.98% ↑	28.79%	17/11/2017
Heating oil	1.9059 ↑	0.20% ↓	-1.50% ↑	5.72% ↑	30.75%	17/11/2017
Ethanol	1.3904 ↑	0.03% ↓	-4.51% ↓	-1.46% ↓	-11.21%	17/11/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1284.13 ↑	0.30% ↑	0.63% ↑	0.26% ↑	6.27%	17/11/2017
Silver	17.0818 ↑	0.11% ↑	1.09% ↑	0.60% ↑	3.01%	17/11/2017
Platinum	931.24 ↑	0.03% ↑	0.59% ↑	1.44% ↑	1.17%	17/11/2017
Palladium	991.25 ↑	0.41% ↓	-0.27% ↑	3.69% ↑	36.84%	17/11/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,683.00 ↑	0.36% ↑	3.70% ↑	7.88% ↑	30.47%	17/11/2017
Tea	3.36 →	0.00% ↓	-9.68% ↑	2.44% ↑	2.13%	17/11/2017
Soybeans	973.309 ↑	0.26% ↓	-0.40% ↓	-1.11% ↓	-2.06%	17/11/2017
Wheat	423.6005 ↑	0.47% ↓	-1.83% ↓	-1.49% ↑	3.82%	17/11/2017
Cotton	69.42 ↑	0.30% ↑	0.54% ↑	2.65% ↓	-5.42%	17/11/2017
Rice	12.0955 ↑	0.15% ↑	8.61% ↓	-0.28% ↑	27.19%	17/11/2017
Cheese	1.763 ↑	0.06% ↑	0.74% ↑	2.03% ↑	0.17%	17/11/2017
Palm Oil	2686 ↓	-0.74% ↓	-1.97% ↓	-1.03% ↓	-6.48%	17/11/2017
Milk	16.79 ↓	-0.06% ↑	0.12% ↓	-0.06% ↑	0.24%	17/11/2017
Cocoa	2110 ↓	-1.08% ↓	-3.05% ↑	3.25% ↓	-12.16%	17/11/2017
Rubber	181 ↓	-0.55% ↓	-3.52% ↓	-4.23% ↓	-11.27%	17/11/2017
Orange Juice	165.8 ↓	-0.18% ↑	3.75% ↑	8.54% ↓	-21.94%	17/11/2017
Coffee	126.6 ↓	-0.12% ↑	0.24% ↑	2.05% ↓	-20.46%	17/11/2017
Lumber	448.1 ↓	-0.36% ↓	-3.16% ↑	4.57% ↑	38.69%	17/11/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	119.8072 ↓	-0.22% ↓	-2.39% ↑	7.53% ↑	10.46%	17/11/2017
Bitumen	2462 ↑	0.16% ↓	-3.98% ↑	2.67% ↑	31.52%	17/11/2017
Steel	4010 ↓	-0.22% ↑	1.85% ↑	7.05% ↑	40.36%	17/11/2017
Cobalt	61000 →	0.00% ↑	1.24% ↑	2.95% ↑	108.55%	17/11/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 17/11/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).



Ngày 17/11/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	<b>Mua [+30%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	<b>Mua [+24%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	<b>Mua [+26%]</b>	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	<b>Bán [-21%]</b>	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	<b>Bán [-19%]</b>	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	<b>Nắm giữ [-8%]</b>	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	<b>Không đánh giá</b>		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	<b>Mua [+41%]</b>	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	<b>Nắm giữ [+9%]</b>	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	<b>Mua [+29%]</b>	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	<b>Không đánh giá</b>		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	<b>Mua [+282%]</b>	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	<b>Mua [+69%]</b>	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	<b>Mua [+81%]</b>	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	<b>Nắm giữ [+3%]</b>	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	<b>Mua [+29%]</b>	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	<b>Nắm giữ [+0%]</b>	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	<b>Mua [+42%]</b>	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	<b>Mua [+160%]</b>	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 17/11/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 17/11/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
17/11/2017	20/11/2017	12/12/2017	SFG	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	13.5	-0.2 (-1.46%)
n/a	n/a	07/12/2017	DTA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,000,000 CP	10.8	-0.4 (-3.57%)
17/11/2017	20/11/2017	20/12/2017	HPI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	19.7	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	#REF!	VPS	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	n/a	n/a
17/11/2017	20/11/2017	09/12/2017	LHC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	60	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	08/12/2017	LHC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	60	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	n/a	MDG	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	-0.4 (-2.58%)	-0.4 (-2.58%)
17/11/2017	20/11/2017	12/12/2017	LCD	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	6.6	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	n/a	SHG	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	3.3	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	01/12/2017	MPY	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 642 đồng/CP	n/a	n/a
17/11/2017	20/11/2017	n/a	KHB	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
17/11/2017	20/11/2017	14/12/2017	PAC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	49.9	0 (0%)
20/11/2017	21/11/2017	30/11/2017	BXH	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
20/11/2017	21/11/2017	13/12/2017	GAS	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	79.9	0.2 (0.25%)
20/11/2017	21/11/2017	n/a	GMX	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	27.8	0.1 (0.36%)
n/a	n/a	20/11/2017	SNZ	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 376,500,000 CP	n/a	n/a
20/11/2017	21/11/2017	05/12/2017	BWE	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 250 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	20/11/2017	PLA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	20/11/2017	SAM	HOSE	Giao dịch bổ sung - 61,550,367 CP	6.62	0.13 (2%)
n/a	n/a	20/11/2017	CII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,006,400 CP	32.6	0.15 (0.46%)
21/11/2017	22/11/2017	n/a	PVX	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	2.3	0 (0%)
21/11/2017	22/11/2017	n/a	KIP	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	14.9	0 (0%)

Cập nhật ngày 17/11/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.